

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC – CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HẬU GIANG



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017

Hậu Giang, ngày 28 tháng 4 năm 2017



CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 - Ngày 28/4/2017

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
01	Phát tài liệu và Phiếu biểu quyết cho cổ đông	Ban Tổ chức
02	Tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu.	Ban Tổ chức
03	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.	Ban Kiểm soát
04	Thông qua chương trình làm việc; Quy định về thể lệ biểu quyết tại đại hội.	Đoàn Chủ tịch
05	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, phương hướng, nhiệm vụ năm 2017.	Ban TGD
06	Tóm tắt báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán	Kế toán trưởng
07	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, phương hướng năm 2017.	HĐQT
08	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016, kế hoạch hoạt động năm 2017.	Ban Kiểm soát
09	Thông qua các tờ trình: - Tờ trình v/v thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2016; - Tờ trình v/v phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016; - Tờ trình v/v phê duyệt phương án SXKD, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2017; - Tờ trình v/v tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT; - Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.	Đoàn Chủ tịch
10	Nghỉ giải lao.	
11	Phát biểu ý kiến của cổ đông; phát biểu của cấp trên (nếu có).	
12	Tổng hợp và trả lời các ý kiến của cổ đông.	CT. HĐQT
13	Biểu quyết về các báo cáo và tờ trình đã trình tại đại hội.	Đoàn Chủ tịch
14	Thông qua dự thảo Nghị quyết đại hội.	Ban Thư ký
15	Biểu quyết về Nghị quyết đại hội.	Đoàn Chủ tịch
16	Phát biểu bế mạc đại hội.	CT. HĐQT

BAN TỔ CHỨC



Hậu Giang, ngày 28 tháng 4 năm 2017

QUY ĐỊNH
Về thể lệ biểu quyết tại Đại hội

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, Ban tổ chức xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy định về thể lệ biểu quyết tại Đại hội như sau:

I. QUY ĐỊNH BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Các nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi họ tên cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần cấp thoát nước - CTĐT Hậu Giang ở góc trên, bên trái.

2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (đồng ý hoặc không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác) bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội đưa ra, nếu các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Phiếu biểu quyết lên cao. Thành viên Tổ kiểm phiếu sẽ đánh dấu họ tên và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý.

Tương tự, theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, các cổ đông không đồng ý hoặc không có ý kiến hoặc ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Phiếu biểu quyết.

3. Thể lệ biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể

công ty; đầu tư hoặc bán tài sản giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

II. QUY ĐỊNH PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu hoặc ghi cao Phiếu Biểu quyết để xin phát biểu và tiến hành phát biểu sau khi được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ giải đáp các thắc mắc của cổ đông theo thứ tự. Đoàn chủ tịch Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

Trên đây là Quy định về thể lệ biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - CTĐT Hậu Giang.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

BAN TỔ CHỨC



HAWASUCO

Hậu Giang, ngày 11 tháng 4 năm 2017

Số: 04 /BC-HĐQT.NK2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017**

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2016

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang hoạt động trên các lĩnh vực chính là sản xuất kinh doanh nước sạch, thực hiện dịch vụ đô thị công ích và kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Bộ máy tổ chức của Công ty gồm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, 06 phòng, ban nghiệp vụ và 10 chi nhánh trực thuộc đóng chân trên các địa bàn huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Tổng số CB-CNV lao động là 591 người. Trong đó, cán bộ quản lý 48 người, lao động gián tiếp 80 người; công nhân lao động trực tiếp là 463 người.

Công ty có 3 nhà máy và 6 trạm xử lý nước với tổng công suất thiết kế đạt 23.300 m³/ngày đêm hoạt động cung cấp nước liên tục 24/24 giờ cho trên 42 ngàn hộ khách hàng. Hệ thống mạng lưới cung cấp nước có tổng chiều dài 642.764 mét ống các loại và hàng chục xe máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác đô thị công ích như xe ép rác, xe thang, xe cầu, máy đào, xe tưới nước, thông cống... Bên cạnh đó, Công ty hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng với 3 nhà đầu tư của 3 nhà máy xử lý nước tại Vị Thanh, Long Mỹ, Ngã Bảy với tổng công suất thiết kế hơn 12.000 m³/ngày đêm.

Trong năm 2016, đa số các nhà máy, trạm cấp nước của Công ty đều trong tình trạng sản xuất vượt công suất thiết kế, chất lượng nguồn nước thô khai thác trên các sông bị ô nhiễm trầm trọng hơn, nhất là độ đục và độ màu tăng cao đáng kể gây khó khăn trong công tác xử lý nước, tình hình nước mặn xâm nhập diễn biến phức tạp, kéo dài, tình trạng quá tải tại các bãi rác ngày càng nghiêm trọng,

lượng hành khách tham gia sử dụng dịch vụ xe buýt tăng không đáng kể trong khi các xe đã xuống cấp và cần phải tu bổ sửa chữa lớn, công nợ thuê bao đô thị và công trình chỉnh trang đô thị còn cao, khả năng thanh toán chậm, việc đầu tư, mua sắm phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác chuyên môn đòi hỏi phải có nguồn kinh phí rất lớn, trong khi nguồn vốn Công ty có hạn, đòi hỏi Công ty phải huy động từ các nguồn khác làm phát sinh thêm chi phí tài chính, những khó khăn đó đã làm ảnh hưởng đáng kể đến công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, được sự quan tâm của lãnh đạo Tỉnh, sự hỗ trợ nhiệt tình của các sở, ngành, địa phương trong tỉnh, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc cùng tập thể đội ngũ người lao động đã đoàn kết một lòng, quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, thi đua lao động sản xuất, hoàn thành tốt nhiệm vụ Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, kết quả đạt được như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2016

1. Lĩnh vực sản xuất cung cấp nước sạch

Tổng sản lượng nước tiêu thụ 8.293.576 m³, đạt 102,83% kế hoạch, tăng 10,52% so với cùng kỳ. Trong năm phát triển được 3.086 hộ khách hàng mới, nâng tổng số khách hàng sử dụng nước đến thời điểm cuối năm 2016 là 42.195 hộ, tăng 7,9% so với đầu năm 2016; Tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty là 17,68%, giảm 2,62% so kế hoạch và giảm 3,38% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu lĩnh vực cấp nước đạt trên 62,4 tỷ đồng, tăng 22,3% so với năm 2015.

Trong năm, Công ty đã đầu tư thực hiện 32 công trình mở rộng mạng lưới cấp nước với tổng chiều dài là 67.940 mét ống các loại, tăng 57.845 mét ống so với thực hiện năm 2015. Giá trị dự toán 32 công trình là 15,6 tỷ đồng. Đến nay, đã nghiệm thu đưa vào sử dụng 29 công trình tổng chiều dài 59.090 mét ống. Quyết toán xong 17 công trình với giá trị 4 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, Công ty đã đầu tư xây dựng 15 công trình XD CB khác với tổng giá trị dự toán 1,54 tỷ đồng, đã triển khai thực hiện xong 15 công trình trong đó có 11 công trình đã quyết toán xong với tổng giá trị 1,25 tỷ đồng.

2. Lĩnh vực vệ sinh môi trường, đô thị

Năm 2016, thông qua hợp đồng thuê bao đô thị thường xuyên với các địa phương trong tỉnh, Công ty đã thực hiện tốt công tác quét dọn, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, thông cống thoát nước, chăm sóc cây xanh công viên, duy tu bảo dưỡng, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng ở tất cả các đơn vị đảm bảo tiêu chí Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp. Bên cạnh đó, Công ty còn hợp đồng thực hiện các công trình làm thêm ngoài thuê bao đô thị thường xuyên góp phần tích cực trong công tác chỉnh trang đô thị của các địa phương trong tỉnh.

Tổng doanh thu lĩnh vực vệ sinh môi trường, đô thị trong năm đạt trên 71,12 tỷ đồng, tăng 9,4% so với năm 2015.

3. Lĩnh vực vận tải hành khách bằng xe buýt

Tổng số xe buýt là 47 chiếc (xe Công ty 11 chiếc, xe liên doanh 36 chiếc) đang hoạt động trên 3 tuyến công cộng và 01 tuyến đưa rước cán bộ. Tổng lượng khách vận chuyển trong năm ước đạt 726.400 lượt khách, giảm 7,9% so với cùng kỳ 2015. Tổng doanh thu 18,254 tỷ đồng, đạt 121,7% kế hoạch, giảm 7,1% so với cùng kỳ năm 2015.

4. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính

4.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2016

TT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết 2016	Thực hiện 2016	Đạt % so với NQ
I	Kết quả kinh doanh				
1	Tổng doanh thu và thu nhập	tỷ	139,80	153,62	109,88
2	Tổng chi phí	tỷ	130,50	142,57	109,25
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ	9,30	11,05	118,82
4	Thuế TNDN	tỷ	1,86	2,22	119,35
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ	7,44	8,83	118,68
II	Tỷ suất sinh lời				
1	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu				
1.1.	- Tỷ suất LNTT/DT	%	6,65	7,19	108,12
1.2.	- Tỷ suất LNST/DT	%	5,3	5,75	108,49
2	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản				
2.1.	-Tỷ suất LNTT/tổng tài sản	%	2,7	3,21	118,89
2.2.	-Tỷ suất LNST/tổng tài sản	%	2,16	2,57	118,98
3	Tỷ suất LNST/vốn điều lệ	%	4,25	5,05	118,82
4	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	1,63	1,92	117,79
III	Nộp ngân sách nhà nước (đã nộp)	tỷ	6,23	8,18	131,30

4.2. Tài sản và nguồn vốn

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 31/12/2015	Đến 31/12/2016	Tăng, giảm
1	Tổng tài sản	tỷ	333,88	343,81	9,93
1.1	Tài sản ngắn hạn	tỷ	79,93	90,91	10,98

1.2	Tài sản dài hạn	tỷ	253,95	252,90	(1,05)
2	Tổng nguồn vốn		333,88	343,81	9,93
2.1	Tổng nợ phải trả	tỷ	71,42	70,94	(0,48)
2.2	Vốn chủ sở hữu	tỷ	262,46	272,87	10,41
2.3	Nguồn kinh phí, quỹ khác	tỷ	-	-	-

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Trong năm 2016, Công ty hoạt động ổn định và phát triển tốt, nguồn vốn của cổ đông được bảo toàn và phát triển. Công ty đã thực hiện đạt và vượt tất cả các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra. Trong đó, đáng khích lệ là việc giảm được tỷ lệ nước thất thoát thấp hơn 2,62% kế hoạch, tổng doanh thu tăng 9,88%, lợi nhuận trước thuế tăng 18,82%, thu nhập bình quân của người lao động tăng 12,3% và tỷ lệ cổ tức/cổ phần tăng 17,79% so kế hoạch Nghị quyết đề ra.

Đạt được những thành quả nêu trên, là do trong năm 2016 Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã tranh thủ được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền các địa phương trong tỉnh Hậu Giang. Song song với việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác chống thất thoát, thất thu nước, sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu trong sản xuất hợp lý; quan tâm công tác đào tạo, huấn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ, công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận, cải thiện thu nhập cho người lao động. Đồng thời, đã đề ra nhiều giải pháp hợp lý khắc phục khó khăn về nguồn vốn hoạt động, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn và thực hiện tốt công tác đầu tư phát triển trên từng lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp.

Với những thành tích đạt được nêu trên, năm 2016 Công ty được tỉnh xét, xếp loại là một trong những đơn vị dẫn đầu trong khối thi đua các cơ quan, doanh nghiệp của tỉnh, được UBND tỉnh tặng Cờ thi đua hạng Ba.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đạt được, trong quá trình chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016, Công ty còn những tồn tại, hạn chế như: Lợi nhuận trong năm tuy có tăng so kế hoạch và tăng so với cùng kỳ nhưng vẫn chưa làm hài lòng cổ đông và chưa hấp dẫn nhà đầu tư. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo ở một vài đơn vị trực thuộc chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm, thiếu kiểm tra, kiểm soát nên còn hạn chế, thiếu sót, hiệu quả công tác chưa cao.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017

Kế thừa và phát huy những thành tích đạt được của năm 2016; Căn cứ vào định hướng phát triển sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ II (2016-2021) của Hội đồng quản trị Công ty, Công ty Cổ phần CTN – CTĐT Hậu Giang đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2017, cụ thể như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Sản lượng nước tiêu thụ:	9.150.000	m ³ /năm
2. Tỷ lệ thất thoát nước tối đa:	18,5	%/năm
3. Tổng doanh thu (trước thuế VAT):	152,064	tỷ đồng/năm
4. Tổng chi phí:	141,057	tỷ đồng/năm
5. Lợi nhuận trước thuế:	11,006	tỷ đồng/năm
6. Lợi nhuận sau thuế TNDN:	8,805	tỷ đồng/năm
7. Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ:	5,03	%
8. Tỷ suất cổ tức/cổ phần:	1,93	%
9. Khả năng thanh toán nợ đến hạn:	Lớn hơn 1	Lần

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Để đạt được các chỉ tiêu chủ yếu đề ra trong năm 2017, Công ty quyết tâm thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

1. Giải pháp về điều hành sản xuất, kinh doanh

- Tích cực phối hợp với các đơn vị liên doanh để khai thác tốt sản lượng cung cấp nước của các nhà máy khi hoàn thành đưa vào sử dụng theo các hợp đồng hợp tác liên doanh và mua bán sỉ nước sinh hoạt.

- Tăng cường công tác quản lý vận hành tốt các nhà máy, trạm cấp nước. Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị đảm bảo hoạt động liên tục, có hiệu quả.

- Quản lý chất lượng nước đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

- Tiếp tục đầu tư mở rộng mới các tuyến ống cấp nước và cải tạo, nâng cấp mạng lưới cấp nước hiện hữu.

- Xúc tiến đầu tư xây dựng Nhà máy nước Sông Hậu, công suất 20.000 m³/ngày đêm tại thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành và Nhà máy xử lý nước thải thành phố Vị Thanh.

- Triển khai xây dựng Nhà máy nước huyện Long Mỹ, công suất 2.000 m³/ngày đêm; Quản lý và vận hành khai thác tốt các giếng khoan phục vụ công tác ứng phó khi nước mặn xâm nhập.

- Thực hiện tốt dịch vụ chăm sóc khách hàng, cải tiến công tác ghi - thu tiền nước, giảm tỷ lệ tồn thu xuống mức thấp nhất

- Nghiên cứu, áp dụng các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, các phần mềm theo dõi online, chương trình quản lý khách hàng tổng thể, quản lý tài sản nhằm thực hiện tốt công tác quản lý khách hàng và chống thất thoát, thất thu nước và tài sản Công ty.

- Tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị, máy móc chuyên dùng phục vụ lĩnh vực vệ sinh môi trường đô thị; nâng cao tay nghề của đội ngũ công nhân... đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ của công việc.

- Triển khai dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng bãi rác Long Mỹ và bãi rác Kinh Cùm đưa vào sử dụng kịp thời.

- Triển khai dự án Vườn ươm cây tại nút giao cầu 13 Ngàn.

- Thành lập Xưởng sản xuất nước uống đóng chai.

- Đầu tư nâng cấp và mua sắm mới thiết bị, máy móc cho xưởng cơ khí thuộc Chi nhánh TN – CTĐT Vị Thanh đủ sức thực hiện công việc sửa chữa xe chuyên dùng, gia công xe kéo rác... cho toàn Công ty.

- Phối hợp với các sở ngành để tham mưu cho UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng khu xử lý rác tại Hòa An, huyện Phụng Hiệp.

- Nghiên cứu, áp dụng phương pháp khoán doanh thu phù hợp với tình hình thực tế để đảm bảo quyền lợi cho cả Công ty và bên nhận khoán, thực hiện các giải pháp mới nhằm tăng doanh thu, giảm chi phí hoạt động, từng bước giảm lỗ để cải thiện hiệu quả kinh doanh lĩnh vực vận tải hành khách bằng xe buýt.

2. Giải pháp về tài chính

- Tăng cường hiệu quả trong quản lý nguồn vốn, sử dụng vốn bằng các biện pháp như phân đoạn đầu tư theo nhu cầu thị trường, phát huy tối đa công suất của các công trình đã đầu tư.

- Kiểm soát nghiêm ngặt các dự án đầu tư, tránh lãng phí, không hiệu quả.

- Tập trung tích lũy về nguồn vốn trong công ty, vốn vay ưu đãi để có đủ tiềm lực về tài chính đủ sức thực hiện các dự án đầu tư mở rộng, cải tạo, nâng công suất các nhà máy nước, mở rộng mạng lưới cấp nước nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch cho khách hàng hoặc đầu tư mua sắm thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác đô thị, công ích.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm nợ khó đòi, nợ đọng lâu năm, cân nhắc kỹ lưỡng để sử dụng đồng vốn có hiệu quả.

- Kêu gọi xã hội hóa đầu tư để huy động nguồn vốn từ bên ngoài doanh nghiệp phục vụ nhu cầu phát triển của Công ty.

- Thực hiện các giải pháp nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất thông qua việc đầu tư thay thế các thiết bị cũ kỹ, lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng, chống thất thoát, thất thu nước, chống lãng phí về lao động và nhân công.

3. Giải pháp về tổ chức, nhân sự, tiền lương

- Rà soát và đánh giá năng lực, trình độ cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động của các đơn vị để tiếp tục củng cố kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả và thích nghi với tình hình mới.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, Công ty thực hiện công tác điều động luân chuyển cán bộ quản lý, người lao động phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề của từng người, đồng thời tạo điều kiện phát huy hết năng lực cá nhân.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, người lao động. Công tác đào tạo được thực hiện theo kế hoạch hàng năm, ưu tiên cho công tác đào tạo tại chỗ. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng và tuyển dụng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm ở một số lĩnh vực quan trọng.

- Công ty xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp cho người lao động và có quan tâm hơn đối với người lao động có năng lực và tâm huyết với Công ty. Đồng thời xây dựng phong trào cho người lao động phấn đấu, học tập, rèn luyện để trở thành người lao động giỏi, lao động sáng tạo.

- Chống lãng phí về lao động và thời gian lao động, đây là một trong những chi phí lớn trong giá sản xuất của tất cả các lĩnh vực kinh doanh. Do vậy cần phải có giải pháp tiết kiệm cụ thể là sắp xếp lại tổ chức bộ máy trong công ty một cách khoa học, phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ để phát huy tính hiệu quả, cải tiến, định mức công việc, từng bước thực hiện khoán quỹ lương cho người lao động.

4. Giải pháp chung

- Lãnh đạo các đơn vị phòng, ban, chi nhánh trực thuộc Công ty dựa trên kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2017 của Công ty để xây dựng kế hoạch chi tiết từng tháng, quý, 6 tháng, năm của đơn vị mình đồng thời triển khai nội dung kế hoạch của Công ty đến người lao động tại đơn vị được phân công quản lý nắm vững và phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đánh giá kết quả thực hiện công việc được giao. Nhận định xu thế phát triển chung của tỉnh, của địa phương hoặc những ảnh hưởng khác tác động đến kế hoạch kinh doanh của Công ty để từ đó có những đề xuất kiến nghị với Ban Tổng giám đốc Công ty xem xét, điều chỉnh kế hoạch kịp thời, nắm bắt cơ hội kinh doanh mới mang lại lợi nhuận cho Công ty.

- Công ty xây dựng chính sách khen thưởng những cá nhân, tập thể có đóng góp, có sáng kiến, có giải pháp hoặc cách làm giảm chi phí sản xuất hay có các đóng góp quan trọng khác và đồng thời nhắc nhở, xử lý các cá nhân, tập thể không tuân thủ sự chỉ đạo của lãnh đạo làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh, hoặc thực hiện sai các quy định của công ty, chính sách chế độ của Nhà nước.

- Ban điều hành Công ty xây dựng và phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn công ty. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể công đoàn và đoàn thanh niên lập kế hoạch xây dựng các chương trình mang tính chất giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho CB.CNV, người lao động và cộng đồng xã hội về công tác chống thất thoát, thất thu nước, bảo vệ nguồn nước, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch này được triển khai đến tất cả các cổ đông của Công ty để phối hợp thực hiện và giám sát thực hiện./.

Nơi nhận: *Mai*
- HĐQT, Ban TGD;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Ban KS, Thư ký;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nbn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Dương Văn Thọ



Hậu Giang, ngày 11 tháng 4 năm 2017

Số: 06 /BC-HĐQT.NK2

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016 SAU KIỂM TOÁN

Kính trình Đại hội đồng cổ đông

A.	Bảng cân đối kế toán	Đơn vị tính: triệu đồng	
		31/12/2015	31/12/2016
	Nội dung		
	TÀI SẢN		
1.	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	79.933	90.909
	Tiền và các khoản tương đương tiền	840	5.456
	Các khoản đầu tư ngắn hạn		
	Các khoản phải thu	68.856	70.241
	Hàng tồn kho	10.228	15.212
	Tàn sản ngắn lưu động khác	9	
2.	Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	253.946	252.902
	Tài sản cố định	152.746	208.599
	Tài sản dở dang dài hạn	82.133	27.352
	Tài sản dài hạn khác	19.067	16.951
	Tổng tài sản	333.879	343.811
	CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
3.	Các khoản nợ	71.422	70.937
	Nợ ngắn hạn	71.197	70.937
	Nợ dài hạn	225	
	Dự phòng nghiệp vụ		
4.	Vốn chủ sở hữu	262.457	272.874
	Vốn điều lệ	174.788	174.788
	Vốn khác	87.669	98.086
	Lỗ lũy kế		
	Tổng nguồn vốn	333.879	343.811
B.	Báo cáo thu nhập		
	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016
1.	Doanh thu	139.436	153.615
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	136.262	150.975
	Doanh thu từ hoạt động tài chính	29	23

	Thu nhập khác	3.145	2.617
2.	Chi phí	129.964	142.568
	Giá vốn hàng bán	107.183	117.400
	Chi phí hoạt động tài chính	2.334	1.901
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.073	22.318
	Chi phí khác	374	948
3.	Lợi nhuận trước thuế	9.472	11.047
4.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	2.084	2.215
5.	Lợi ích/(chi phí) thuế thu nhập doanh nghiệp		
6.	Lợi nhuận sau thuế	7.388	8.832
C.	Các chỉ số tài chính cơ bản		
	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016
1.	Cơ cấu tài sản		
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	0,45	0,60
	Tài sản lưu động/Tổng tài sản	0,23	0,26
2.	Cơ cấu nguồn vốn		
	Nợ/Tổng nguồn vốn	0,21	0,20
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,78	0,79
3.	Chỉ số thanh khoản (lần)		
	Tổng tài sản/Tổng nợ	4,67	4,85
	(Tổng tài sản lưu động & đầu tư ngắn hạn)/Tổng nợ ngắn hạn	1,12	1,28
	(Tiền đầu tư ngắn hạn)/Tổng nợ ngắn hạn	0,01	0,08
4.	Tỷ suất lợi nhuận		
	Lợi nhuận trước thuế/(Doanh thu thuần+thu nhập từ hoạt động tài chính + thu nhập khác)	6,79%	7,19%
	Lợi nhuận sau thuế/(Doanh thu thuần+thu nhập từ hoạt động tài chính + thu nhập khác)	5,30%	5,75%
	Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	2,84%	3,21%
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,21%	2,57%
	Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	2,81%	3,24%

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Văn Thọ



HAWASUCO

Hậu Giang, ngày 11 tháng 4 năm 2017

Số: 05/BC-HĐQT.NK2

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang sửa đổi năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, nhiệm kỳ II (2016-2021) thông qua ngày 16/7/2016, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CTN – CTĐT Hậu Giang (HĐQT) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của HĐQT trong năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 với những nội dung chính như sau:

I. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang gồm 05 thành viên, trong đó có 01 chủ tịch và 04 thành viên, 03 thành viên tham gia điều hành, cụ thể là:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Dương Văn Thọ	Chủ tịch	Sở hữu cá nhân: 3.500 cp (0,02%) Đại diện vốn NN: 10.088.661 cp (57,72%)
2	Lê Hoàng Thắm	Thành viên TT HĐQT - kiêm Phó TGĐ	Sở hữu cá nhân: 1.300 cp (0,007%) Đại diện vốn NN: 3.362.887 cp (19,24%)
3	Bùi Trọng Lực	Thành viên HĐQT - kiêm Tổng Giám đốc	Sở hữu cá nhân: 11.400 cp (0,065%) Đại diện vốn NN: 3.362.887cp (19,24%)

4	Quách Minh Hiền	Thành viên HĐQT - kiêm Phó TGD	Sở hữu cá nhân: 1.900 cp (0,011%) Đại diện vốn NN: 0 cp (0%)
5	Huỳnh Văn Lý	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0 cp (0%) Đại diện vốn CTCP Nhựa Tân Tiền: 100.000 cp (0,572%)

Ghi chú: Số lượng cổ phiếu căn cứ vào danh sách cổ đông gần nhất, ngày 22/11/2016 (Ngày được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 148/2016/GCNCP-VSD)

II. CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY ĐẾN NGÀY 31/12/2016

Stt	Diễn giải	Số lượng	Số cổ phần sở hữu (Cổ phần)	Tỷ lệ góp vốn (%)
1	Cổ đông Nhà nước (03 người được cử làm đại diện)	01	16.814.435	96,2
2	Cổ đông là người lao động trong Công ty (người)	221	218.800	1,25
3	Cổ đông bên ngoài Công ty:	44	445.600	2,55
3.1	- Tổ chức (đơn vị)	3	165.000	0,94
3.2	- Cá nhân (người)	41	280.600	1,61
4	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng:	266	17.478.835	100

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2016

1. Số lượng các cuộc họp HĐQT

HĐQT hoạt động thông qua các cuộc họp định kỳ hàng quý và tổ chức các cuộc họp bất thường khi có yêu cầu để tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý, thảo luận, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh ngoài kế hoạch nhằm kịp thời giải quyết, chỉ đạo, định hướng cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động của Công ty. Các cuộc họp của HĐQT có sự tham dự của Ban kiểm soát với tư cách là quan sát viên.

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức 09 cuộc họp. Tổng hợp ghi nhận sự tham gia dự họp của thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2016 như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp
1	Dương Văn Thọ	Chủ tịch	9/9	100%
2	Lê Hoàng Thám	Thành viên HĐQT - kiêm Phó TGD	9/9	100%
3	Bùi Trọng Lực	Thành viên HĐQT - kiêm Tổng Giám đốc	9/9	100%
4	Quách Minh Hiền	Thành viên HĐQT - kiêm Phó TGD	4/4	100%
5	Huỳnh Văn Lý	Thành viên HĐQT	4/9	44,4%

Ghi chú: Ông Quách Minh Hiền tham gia đủ 4/4 cuộc họp HĐQT kể từ khi được bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ II, từ 16/7/2016.

2. Nội dung và kết quả của các cuộc họp HĐQT

Cuộc họp ngày	Số thành viên tham dự	Nội dung chính
18/01/2016	4/5	Thông nhất hạn mức vay nợ Ngân hàng Nông nghiệp và PTNN Hậu Giang trong năm 2016 tối đa là 25 tỷ đồng để đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh.
29/01/2016	4/5	Thông nhất phê chuẩn ông Đặng Cao Trí – Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang làm thành viên HĐQT thay thế cho ông Nguyễn Văn Núi đã nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định.
05/4/2016	5/5	- Thông nhất thông qua quỹ lương thực hiện năm 2015. - Thông nhất thời gian xin gia hạn tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2016 vào tháng 6/2016. Thông nhất chủ trương thành lập mới 02 đơn vị trực thuộc là: Chi nhánh Cấp thoát nước – Công trình đô thị huyện Long Mỹ và Phòng Tin học – Quản lý khách hàng.

19/4/2016	4/5	Thông nhất thông qua nội dung các bản tự đánh giá, phân loại người đại diện vốn nhà nước năm 2015. Mức xếp loại cho từng thành viên là “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.
16/07/2016	5/5	Thông nhất bổ nhiệm Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Thư ký Công ty.
08/8/2016	5/5	- Thông nhất chủ trương mua mới thêm 01 xe ô tô 5 chỗ ngồi phục vụ lãnh đạo Công ty đi công tác. - Thông nhất bổ sung lương chức danh Trưởng ban kiểm soát vào hệ thống thang, bảng lương của Công ty.
21/10/2016	4/5	- Thông nhất chủ trương mua mới 01 xe máy đào đã qua sử dụng, loại 0.3, bánh xích để cấp cho Chi nhánh CTN-CTĐT thị xã Long Mỹ quản lý, sử dụng san ủi bãi rác Long Mỹ. - Thông nhất xin ý kiến UBND tỉnh điều chỉnh chỉ tiêu SXKD năm 2016 như sau: + Tổng doanh thu giảm từ 145,6 tỷ đồng còn 137,3 tỷ đồng. + Tổng chi phí giảm từ 136,3 tỷ đồng còn 128,5 tỷ đồng. + Tổng sản lượng nước chuẩn thu giảm từ 8.650.000 m³ còn 8.065.000 m³.
28/11/2016	4/5	Thông nhất thông qua nội dung các bản tự đánh giá, phân loại người đại diện vốn nhà nước năm 2016. Mức xếp loại cho từng thành viên là “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.
12/12/2016	4/5	Thông nhất điều chỉnh chỉ tiêu SXKD năm 2016 (sau khi được UBND tỉnh chấp thuận) như sau: + Tổng doanh thu giảm từ 145,6 tỷ đồng còn 139,8 tỷ đồng. + Tổng chi phí giảm từ 136,3 tỷ đồng còn 130,5 tỷ đồng.

		+ Tổng sản lượng nước chuẩn thu giảm từ 8.650.000 m³ còn 8.065.000 m³. - Thống nhất hỗ trợ kinh phí thực hiện trang trí đèn hoa tuyến đường Trần Hưng Đạo, đoạn từ Cầu 30/4 đến hết ranh hàng rào Công ty với số tiền khoảng 540,2 triệu đồng. Hình thức hỗ trợ: Công ty tự đầu tư kinh phí để thi công theo hồ sơ thiết kế do Trung tâm Quy hoạch kiến trúc Hậu Giang lập được cấp thẩm quyền phê duyệt. - Thống nhất chủ trương cho mua sắm thêm 01 xe máy đào đã qua sử dụng, loại bánh xích cấp cho Chi nhánh CTN – CTĐT Phụng Hiệp quản lý, sử dụng vào việc san ủi rác thải tại bãi rác Kinh Cùng. Tổng mức đầu tư mua xe tối đa là 650 triệu đồng.
--	--	--

3. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT

3.1. Các quyết định của HĐQT ban hành

Stt	Số, ký hiệu Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	Số 02/QĐ-HĐQT	19/01/2016	Quyết định điều chỉnh lương trích nộp BHXH cho ban viên chức quản lý Công ty
2	04/QĐ-HĐQT.2016	29/01/2016	Quyết định thay đổi thành viên HĐQT
3	08/QĐ-HĐQT	08/4/2016	Quyết định thành lập Phòng tin học – Quản lý khách hàng
4	09/QĐ-HĐQT	08/4/2016	Quyết định thành lập Chi nhánh Cấp thoát nước – Công trình đô thị huyện Long Mỹ.
5	10/QĐ-HĐQT	08/4/2016	Quyết định điều chỉnh tên gọi và phạm vi hoạt động của Chi nhánh Cấp thoát nước – Công trình đô thị Long Mỹ thành Chi nhánh CTN – CTĐT thị xã Long Mỹ.
6	01/QĐ-HĐQT.NK2	20/7/2016	Quyết định về việc bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Bùi Trọng Lực

7	02/QĐ-HĐQT.NK2	20/7/2016	Quyết định về việc bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Lê Hoàng Thẩm.
8	03/QĐ-HĐQT.NK2	20/7/2016	Quyết định về việc bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Quách Minh Hiền.
9	04/QĐ-HĐQT.NK2	20/7/2016	Quyết định về việc bổ nhiệm lại chức danh Kế toán trưởng Công ty đối với bà Tô Thị Hiếu
10	05/QĐ-HĐQT.NK2	20/7/2016	Quyết định về việc bổ nhiệm lại chức danh Thư ký Công ty đối với ông Nguyễn Bá Nam
11	06/QĐ-HĐQT.NK2	01/8/2016	Quyết định về việc chuyển xếp lương cho Tổng giám đốc Công ty.
12	07/QĐ-HĐQT.NK2	09/8/2016	Quyết định ban hành Quy chế Quản trị nội bộ
13	08/QĐ-HĐQT.NK2	26/9/2016	Quyết định ban hành Quy chế Quản lý tài chính sửa đổi, bổ sung năm 2016.
14	09/QĐ-HĐQT.NK2	26/9/2016	Quyết định ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ.
15	10/QĐ-HĐQT.NK2	12/10/2016	Quyết định về việc bổ sung Quy chế Chi tiêu nội bộ.

3.2. Các nghị quyết của HĐQT ban hành

Stt	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT.NK2	16/7/2016	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, nhiệm kỳ 2 (2016-2021)
2	02/NQ-HĐQT.NK2	08/8/2016	Nghị quyết v/v xếp lương Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
3	03/NQ-HĐQT.NK2	08/8/2016	Nghị quyết v/v xếp lương cho Trưởng ban kiểm soát công ty.

4	04/NQ-HĐQT.NK2	30/8/2016	Nghị quyết v/v đăng ký lưu ký cổ phiếu tại trung tâm giao dịch chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hà Nội.
5	05/NQ-HĐQT.NK2	30/8/2016	Nghị quyết v/v vay vốn và uỷ quyền ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Hậu Giang
6	06/NQ-HĐQT.NK2	30/8/2016	Nghị quyết v/v vay vốn và uỷ quyền ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Hậu Giang
7	07/NQ-HĐQT.NK2	14/12/2016	Nghị quyết v/v điều chỉnh chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2016.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Năm 2016, HĐQT Công ty Cổ phần CTN – CTĐT Hậu Giang đã tổ chức hoạt động phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo về số lượng cuộc họp, số thành viên tham dự và quan sát viên nhằm đảm bảo tính pháp lý và hiệu quả của cuộc họp.

HĐQT đã ban hành các quy chế phục vụ công tác quản lý, điều hành Công ty như: Quy chế Quản trị nội bộ; Quy chế Quản lý tài chính sửa đổi, bổ sung năm 2016; Quy chế Chi tiêu nội bộ.

HĐQT đã đề ra định hướng, chiến lược phát triển Công ty trong nhiệm kỳ II (2016 – 2021) phù hợp với tình hình thực tế phát triển của đơn vị và địa phương, đảm bảo đúng hướng, khả thi trong thực hiện.

Ngoài ra, trong năm qua Hội đồng quản trị đã thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời chỉ đạo Ban Điều hành tổ chức, triển khai các công tác sản xuất kinh doanh, nghiên cứu các giải pháp đầu tư phát triển, các giải pháp về nguồn vốn, ... đồng thời, giúp Ban Điều hành giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động nhằm đạt được hiệu quả tối ưu.

Công tác giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý cấp cao của Công ty được thực hiện hiệu quả, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Sau Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, HĐQT đã thực hiện bổ nhiệm Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Thư ký Công ty nhiệm kỳ II (2016-2021).

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Dự báo năm 2017 tình hình kinh tế Việt Nam nói chung và tỉnh Hậu Giang nói riêng tiếp tục ổn định và duy trì đà phát triển tốt. Tuy nhiên, Công ty sẽ vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức, rủi ro tiềm ẩn như các chi phí đầu vào của quá trình sản xuất tiếp tục tăng, biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn tiếp tục diễn biến phức tạp, tình trạng quá tải và ô nhiễm môi trường tại các bãi rác có chiều hướng gia tăng và xuất hiện sự cạnh tranh trong lĩnh vực cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh,... Trong bối cảnh đó, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty năm 2017 như sau:

1. Phân đầu chi đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 do Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Linh hoạt trong việc điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty phù hợp với tình hình thực tế trong quá trình hoạt động. Vận hành, khai thác tốt hệ thống giếng khoan nước ngầm để chủ động về nguồn nước cung cấp khi có sự cố nước mặn xâm nhập.

3. Tiếp tục liên kết, phối hợp tốt với các nhà đầu tư để khai thác tốt công suất của các nhà máy nước liên doanh, phục vụ tốt nhất nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng trên cơ sở mạnh dạn đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước, nâng cấp, thay thế các hệ thống đường ống cũ hư hỏng, xuống cấp, cải tạo công nghệ, ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất và cung cấp nước và quản lý khách hàng.

4. Đầu tư mua sắm thêm trang thiết bị, máy móc chuyên dùng hiện đại phục vụ lĩnh vực vệ sinh môi trường, triển khai thực hiện dự án vườn ươm cây, xưởng sản xuất nước uống đóng chai, xưởng sửa chữa cơ khí, đầu tư xây dựng trạm cấp nước Lương Tâm, thay thế thiết bị, máy móc cũ kỹ lạc hậu có mức tiêu hao nhiên liệu, điện năng lớn để tiết kiệm chi phí sản xuất.

5. Đổi mới phương pháp quản lý, điều hành, phương pháp kinh doanh trong lĩnh vực vận tải hành khách bằng xe buýt để nhằm từng bước giảm lỗ, phân đầu hòa vốn và có lợi nhuận góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Củng cố, kiện toàn các tổ chức trực thuộc của bộ máy Công ty, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ lãnh đạo cấp trung và cấp cao đảm

bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua !

Nơi nhận: *M&S*

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD ;
- Đơn vị trực thuộc ;
- Lưu: VT, nbn.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Văn Thọ



Số: 10 /BC-CTN-CTĐT

Hậu Giang, ngày 11 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017
(Trình Đại hội đồng cổ đông năm 2017)

Căn cứ nội dung cuộc họp Ban Kiểm soát ngày 29/3/2017;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty, BKS tiến hành kiểm soát quá trình hoạt động và báo cáo kết quả thực hiện kiểm tra, giám sát với một số nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

BKS đã duy trì kiểm soát thường xuyên các hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Thực hiện 01 cuộc họp trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và hết nhiệm kỳ I (ngày 16/7/2016), thông qua báo cáo hết nhiệm kỳ;

- BKS đã tổ chức 04 cuộc họp kể từ bắt đầu nhiệm kỳ II ngày 16/7/2016, thông qua và thống nhất nội dung ý kiến gợi ý về Sở Tài chính (đóng góp xây dựng Quy chế trả lương, thưởng Người lao động; Quy chế trả lương, thưởng Người quản lý; Quy chế tuyển dụng, đào tạo, quản lý nhân sự; Quy chế Quản lý tài chính,...)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thanh Mai	Trưởng ban	16/7/2011	05	100%	
2	Lê Thị Thúy Quỳnh	Thành viên	16/7/2011; Ngày kết thúc 16/7/2016	01	100%	
3	Trịnh Thế Hà	Thành viên	16/7/2011; Ngày kết thúc 16/7/2016	01	100%	
4	Trương Hữu Thành	Thành viên	16/7/2016	04	100%	
5	La Thụy Phiêng	Thành viên	16/7/2016	03	75%	Bận công tác

- Ban hành 01 Quyết định về Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS nhiệm kỳ II;
- Đã xây dựng Chương trình, kế hoạch hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ của BKS; phân công nhiệm vụ các thành viên BKS.
- Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Thực hiện thẩm định và kiến nghị đối với Tờ trình của Người đại diện xin điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch 2016;
- Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp sơ kết tháng, quý nhằm đánh giá tình hình thực hiện và triển khai kế hoạch SXKD của Công ty.
- Thẩm định báo cáo hoạt động SXKD, báo cáo tài chính năm 2016 (BKS nhận được BCTC năm 2016 ngày 13/3/2017) của Công ty;
- Các thành viên đều tham dự đầy đủ theo thư mời, có một thành viên bận công tác vắng 01 lượt (ngày 26/12/2016).

2. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD, cán bộ quản lý và cổ đông:

a) Đối với HĐQT, Ban TGD, cán bộ quản lý:

- BKS được mời tham dự 04 cuộc họp của HĐQT kể từ sau ngày Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ II, qua đó BKS nhận thấy:

Thể thức, nội dung, biên bản cuộc họp; các Quyết định và văn bản của HĐQT cơ bản phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Tuy nhiên quy trình họp còn thiếu công tác chuẩn bị, một số cuộc họp chưa gửi tài liệu, báo cáo trước khi họp để nghiên cứu, đóng góp; biên bản các cuộc họp HĐQT gửi cho BKS chưa đầy đủ.

Ngày, tháng, năm	Nội dung	Thành phần	Ý kiến, Kiến nghị
15/8/2016	Thông qua Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS; Kế hoạch, chương trình hoạt động BKS năm 2016 và nhiệm kỳ II.	- Thành viên HĐQT - Thành viên BKS - Thư ký HĐQT	
13/9/2016 (sáng)	Thông qua Quy chế Quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ	- Thành viên HĐQT - Trưởng BKS - Thư ký HĐQT - TP.TC-KT, KTT - TP.TC-HC	Theo Biên bản cuộc họp số 02/BB.BKS ngày 29 tháng 8 năm 2016
13/9/2016 (chiều)	Làm việc với đơn vị tư vấn về Lưu ký chứng khoán và chọn mã chứng khoán Công ty	- Thành viên HĐQT - Trưởng BKS - Thư ký HĐQT - PP.TC-HC, KTT - Cty CP CK Bảo Việt	
23/12/2016	Thông qua dự thảo Quy chế Tuyển dụng, đào tạo và quản lý nhân sự.	- Thành viên HĐQT - Trưởng BKS - Thư ký HĐQT - TP.TC-HC	Báo cáo ý kiến số 03/BC.BKS ngày 09/3/2017

- Ngoài các cuộc họp với HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát còn được mời tham dự các cuộc họp sơ kết tháng, quý do Ban Tổng Giám đốc tổ chức, nghe báo cáo nắm tình hình và góp ý để bộ phận tham mưu Ban Tổng Giám đốc tuân thủ đúng quy trình, quy định nhằm thực hiện thắng lợi chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Giữa BKS với HĐQT, Ban TGD, các cán bộ quản lý đã cơ bản duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp trên nguyên tắc vì lợi ích cổ đông và tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.

b) Đối với cổ đông:

Trong năm, BKS không nhận được ý kiến nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý điều hành Công ty.

3. Kiểm soát nội dung hoạt động của Ban điều hành:

- Về công tác tổ chức: Công ty đã thực hiện bàn giao nhiệm vụ Tổng Giám đốc công ty, có biên bản bàn giao cụ thể vào ngày 01/08/2016.

Công ty tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, nhân sự phù hợp với tình hình mới (giữa hai nhiệm kỳ). Công ty đã tách Chi nhánh CTN- CTĐT Long Mỹ thành 02 chi nhánh trực thuộc theo vị trí địa lý hành chính; thành lập mới Phòng Tin học – Quản lý khách hàng.

Bên cạnh đó cũng đã ban hành các bản mô tả chức năng, nhiệm vụ một số phòng, ban trực thuộc, từng vị trí công tác; hướng tới Công ty cần tiếp tục xây dựng cho các đơn vị còn lại để đưa vào áp dụng, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận. Tuy nhiên, trong năm 2016 có 07 CB.CNV bị thi hành kỷ luật (theo Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 Công ty).

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT.NK2 ngày 14/12/2016 về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016 đúng quy trình, quy định. Ban Tổng Giám đốc đã điều hành thực hiện vượt các chỉ tiêu đã điều chỉnh.

- Tiền lương và chế độ đối với người lao động: thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với người lao động; Thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký Nội quy lao động, ký Thỏa ước lao động tập thể tại Hội nghị Người lao động năm 2016; trình thẩm định phê duyệt quỹ tiền lương theo quy định với Sở Lao động TB&XH; ...

- Công tác chống thất thoát nước: thực hiện điều chỉnh nhiệm vụ chống thất thoát nước từ Phòng Kỹ thuật về Phòng Tin học – QLKH để tổ chức thực hiện đồng bộ, tăng cường quản lý chống thất thoát nước.

- Mở rộng mạng lưới cấp nước: đẩy nhanh tiến độ 03 nhà máy nước của 03 đơn vị liên doanh theo hợp đồng bao tiêu, đã đấu nối và đưa vào khai thác.

- Công tác tài chính - kế toán: tuân thủ các quy định pháp luật, có kế hoạch tài chính, cân đối nguồn vốn, tuy nhiên còn sai sót trong quá trình quản lý xuất hóa đơn, xuất hóa đơn trễ so với nghiệm thu một số công trình dẫn đến vi phạm về thuế và bị xử phạt khi kiểm tra quyết toán thuế năm 2015.

4. Đánh giá tình hình hoạt động và tài chính năm 2016:

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	SỐ KH (%)
1	Sản lượng nước chuẩn thu	m ³	8.065.000	8.293.576	102,8
2	Tỷ lệ thất thoát nước	%	20,3	17,68	-2,62
3	Tổng doanh thu	1.000đ	139.800.000	153.615.191	109,9
4	Tổng chi phí	1.000đ	130.500.000	142.567.423	109,2
5	Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	7.440.000	8.832.514	118,7
6	Cổ tức	%	1,63	1,92	117,8

Nhìn chung Công ty hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra (kế hoạch điều chỉnh theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT.NK2 ngày 14/12/2016 của HĐQT).

4.2 Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty năm 2016:

Đvt: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
A	TÀI SẢN	333.879.243.457	343.811.641.541
1	Tài sản ngắn hạn	79.933.859.092	90.909.058.635
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	840.423.139	5.455.722.582
1.2	Các khoản phải thu	68.856.368.638	70.240.944.925
1.3	Hàng tồn kho	10.228.019.641	15.212.391.128
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	9.047.674	
2	Tài sản dài hạn	253.945.384.365	252.902.582.906
2.1	Tài sản cố định	152.746.046.025	208.599.814.176
2.2	Tài sản dở dang dài hạn	82.132.785.499	27.351.649.967
2.3	Tài sản dài hạn khác	19.066.552.841	16.951.118.763
B	NGUỒN VỐN	333.879.243.457	343.811.641.541
1	Nợ phải trả	71.422.155.434	70.936.762.264
1.1	Nợ ngắn hạn	71.197.155.434	70.936.762.264
1.2	Nợ dài hạn	225.000.000	
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	262.457.088.023	272.874.879.277
2.1	Nguồn vốn chủ sở hữu	262.457.088.023	272.874.879.277
2.2	Nguồn kinh phí và quỹ khác		

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính, xem xét báo cáo kiểm toán độc lập, Công ty thực hiện đúng các quy định Luật Kế toán, các chuẩn mực kế toán Việt Nam, đồng thời phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; tuy nhiên công trình TX Ngã Bảy – xã Tân Phú Thạnh đã đưa vào sử dụng và trích khấu hao, được phê duyệt, ghi tăng vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại ngày

31/12/2016, nhưng chưa chuyển khoản mục “Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản” do Ngân sách nhà nước cấp sang khoản mục “Nguồn vốn chủ sở hữu” vì thủ tục chưa hoàn tất.

4.3. Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát tình hình hoạt động năm 2016:

STT	MỘT SỐ CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	NĂM 2016
1	Cơ cấu tài sản		
1.1	Tài sản dài hạn/ tổng tài sản	%	73,56
1.2	Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	%	26,44
2	Cơ cấu nguồn vốn		
2.1	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	20,63
2.2	Nguồn vốn chủ SH/Tổng nguồn vốn	%	79,37
3	Khả năng thanh toán		
3.1	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,28
3.2	Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,07
4	Tỷ suất sinh lời		
4.1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	5,85
4.2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	2,57
4.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH	%	3,24
4.4	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn chủ SH	%	4,05
4.5	Tỷ suất tổng nợ/Vốn chủ SH	%	26,00
4.6	Tổng phát sinh phải nộp NSNN	đồng	12.097.501.909

Từ một số chỉ tiêu tổng hợp nêu trên, nhận thấy tình hình tài chính công ty an toàn, tuy nhiên Công ty cần có giải pháp tốt hơn như giảm lượng hàng tồn kho để tăng khả năng thanh toán nhanh (1,07).

5. Kiến nghị:

Để Công ty thực hiện nhiệm vụ hiệu quả hơn, BKS có một số đề xuất sau:

- Đề nghị HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm toán viên trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại công ty, phải có sự tham gia ý kiến của BKS, theo đúng quy định của Bộ Tài chính về tiêu chuẩn, điều kiện của đơn vị kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận (đối với Công ty có lợi ích công chúng quy mô lớn được quy định tại Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013).

- Cuộc họp HĐQT cần thực hiện đúng quy trình theo Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị nội bộ, đồng thời mời đủ thành viên BKS (Khoản 19 Điều 28 Điều lệ Công ty).

- Đề nghị Tổng Giám đốc cung cấp hồ sơ chi tiết hàng tồn kho, nợ phải thu và kết quả các cuộc kiểm tra của Công ty đối với chi nhánh trực thuộc.

- Đề nghị Tổng Giám đốc cung cấp bộ hồ sơ kiểm kê cuối năm 2016 cho BKS.

II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2017

Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động trong năm 2017 cụ thể và thực hiện báo cáo kết quả với Chủ sở hữu theo Công văn số 405/UBND-KT

ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh Hậu Giang; thực hiện báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên (đính kèm Kế hoạch hoạt động số 04/KH-BKS ngày 13/3/2017 của BKS).

Trên đây là những nội dung cơ bản về kết quả hoạt động của BKS Công ty trong năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Sở TC;
- BCĐ ĐM&PTDN;
- TV HĐND, TGD;
- Thành viên BKS;
- Website Cty;
- Lưu: TCHC, BKS.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thanh Mai

CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HAWASUCO

Hậu Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2017

Số: 03 /TTr-HĐQT.NK2

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2016),

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và DV Tin Học TP.Hồ Chí Minh (AISC).

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang, gồm các nội dung sau:

A. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trên BCTC đã kiểm toán năm 2016:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng tài sản	343.811
2	Nợ phải trả	70.936
3	Doanh thu thuần	150.974
4	Vốn chủ sở hữu	272.874
5	Lợi nhuận trước thuế	11.047
6	Lợi nhuận sau thuế	8.832

B. Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập về BCTC năm 2016:

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Như vậy, ý kiến của đơn vị Kiểm toán độc lập đã đồng ý chấp nhận toàn bộ Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận: *Mười*

- Như trên;
- HĐQT; BSK;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Vh*



Dương Văn Thọ
Dương Văn Thọ



HAWASUCO

Số: 04 /TTr-HĐQT.NK2

Hậu Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2016);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016 với những nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

T T	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN	So NQ ĐHĐCĐ 2016 (đạt %)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ	11,05	118,82
2	Trích quỹ phát triển KH&CN	Tỷ	0	-
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Tỷ	2,22	119,35
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ	8,83	118,68
	- Thù lao HĐQT, BKS không tham gia trực tiếp điều hành Công ty	Triệu	38,3	
	- Tiền phạt về thuế	Triệu	63	
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại	Tỷ	8,731	118,01
5.1	Trích lập các quỹ:	Triệu	5.369	118,02

	- Trích Quỹ đầu tư phát triển (30% LNST)	Triệu	2.619	
	- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (30% LNST)	Triệu	2.619	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng.	Triệu	785	
	+ Quỹ phúc lợi.	Triệu	1.834	
	- Trích Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (1,5% LNST)	Triệu	131	
5.2	Lợi nhuận chia cổ tức (38,5% LNST).	Triệu	3.362	118,00
6	Tỷ suất cổ tức / Vốn cổ phần năm 2016	%	1,92%	117,79

2. Kế hoạch thực hiện chia cổ tức năm 2016:

- Thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức: ngày 31/12/2016.
- Phương thức chi trả: Trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Thời gian thông báo chi cổ tức : 25/5/2017
- Thời gian chi trả: Từ ngày 25/5/2017 đến 09/7/2017.
- Địa điểm nhận cổ tức bằng tiền mặt: Phòng Tài chính – Kế toán, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang. Số 263, đường Trần Hưng Đạo, Khu vực 3, Phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận: *Muc*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Văn Thọ



HAWASUCO

Hậu Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2017

Số: 05 /TTr-HĐQT.NK2

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính
và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu
Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2016);

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua
phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương
năm 2017, như sau:

1. Phương án sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	174.788
2	Sản lượng tiêu thụ nước sạch	m ³	9.150.000
3	Doanh thu	Triệu đồng	152.064
4	Tổng chi phí	Triệu đồng	141.058
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.006
6	Trích quỹ phát triển khoa học & công nghệ	Triệu đồng	0
7	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	8.805
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	5,03
9	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	1,93

10	Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 (Trích theo tỷ lệ % LNST)		
10.1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	% LNST	30 %
10.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động.	% LNST	30 %
10.3	Trích Quỹ thưởng Người quản lý Công ty	% LNST	1,5 %
10.4	Lợi nhuận để chia cổ tức	% LNST	38,5 %

2. Kế hoạch Quỹ tiền lương Người quản lý và Quỹ tiền lương Người lao động năm 2017:

- Quỹ tiền lương Người quản lý Công ty: 2.300.400.000 đồng/năm.

(Người quản lý gồm: Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng).

- Quỹ tiền lương Người lao động: 49.323.584.100 đồng/năm.

Trên đây là nội dung tờ trình về phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2017.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận: *Mace*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *h*
CHỦ TỊCH



Dương Văn Thọ



HAWASUCO

Hậu Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2017

Số: 06 /TTr-HĐQT.NK2

TỜ TRÌNH

V/v Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2016),

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông về mức lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT như sau:

1. Kết quả thực hiện chi thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2016:

Công ty đã thực hiện chi thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT đúng nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua, cụ thể như sau:

Stt	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)	Số người	Số tháng	Tổng cộng đồng/năm
A	Thù lao HĐQT				99.700.000
1	Chủ tịch	2.000.000	1	7	14.000.000
2	Ủy viên thường trực	1.600.000 2.500.000	1	7 5	23.700.000
3	Thành viên	1.600.000 2.000.000	2	7 5	42.400.000
4	Thành viên	1.600.000	1	6	9.600.000
5	Thành viên	2.000.000	1	5	10.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát				50.500.000
1	Trưởng ban	1.600.000	1	7	11.200.000
2	Thành viên	1.200.000	2	7	16.800.000
3	Thành viên	1.500.000	2	5	15.000.000
C	Thù lao Thư ký HĐQT	1.500.000	1	5	7.500.000
Tổng cộng (A+B+C)					150.200.000
Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu, hai trăm ngàn đồng.					

2. Kính trình ĐHĐCĐ thông qua mức chi tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2017:

a) Tiền lương của Chủ tịch HĐQT (chuyên trách):

36.000.000 đồng/tháng * 12 tháng = 432.000.000 đồng/năm.

b) Tiền lương của Trưởng ban Ban kiểm soát (chuyên trách):

30.600.000 đồng/tháng * 12 tháng = 367.200.000 đồng/năm.

c) Tiền thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT (không chuyên trách):

Stt	Chức danh	Mức thù lao đồng/tháng	Số người	Tổng cộng đồng/năm
A	Thù lao HĐQT			174.000.000
1	Ủy viên thường trực	4.000.000	1	48.000.000
2	Thành viên HĐQT	3.500.000	3	126.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT			108.000.000
1	Thành viên BKS	3.000.000	2	72.000.000
2	Thư ký HĐQT	3.000.000	1	36.000.000
	Tổng cộng (A+B)			282.000.000
	<i>Bằng chữ: Hai trăm tám mươi hai triệu đồng</i>			

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận: *Thư*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Văn Thọ



Hậu Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2017

Số: 07/TTr-HĐQT.NK2

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2016),

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất chọn danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị cụ thể có trong danh sách để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 theo thứ tự ưu tiên, gồm các đơn vị có tên sau đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Địa chỉ: Số 33, Phan Văn Khỏe, P.13, Q.5, TP. Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Địa chỉ: Số 02, đường Trường Sơn, P.2, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt.

Địa chỉ: Số 386/51, đường Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3, TP. Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Văn Thọ



Hậu Giang, ngày 28 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2016);

Căn cứ kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017,

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	8.293.576	9.150.000
2	Tỷ lệ thất thoát nước	%	17,68	18,5
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	153,62	152,064
4	Tổng chi phí	tỷ đồng	142,57	141,058
5	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	11,05	11,006
6	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	8,83	8,805
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	5,05	5,03
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn cổ phần	%	1,92	1,93
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần		Lớn hơn 1

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2016 sau kiểm toán.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, phương hướng năm 2017.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016, kế hoạch hoạt động năm 2017.

Đại hội đã biểu quyết với tỉ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.

Đại hội đã biểu quyết với tỉ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016.

Đại hội đã biểu quyết với tỉ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2017.

Đại hội đã biểu quyết với tỉ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua Tờ trình về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT Công ty.

Đại hội đã biểu quyết với tỉ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017, thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị cụ thể có trong danh sách sau đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 (mỗi năm kiểm toán 2 lần vào thời điểm 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm) theo thứ tự ưu tiên:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Địa chỉ: Số 33, Phan Văn Khỏe, P.13, Q.5, TP. Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Địa chỉ: Số 02, đường Trường Sơn, P.2, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt.

Địa chỉ: Số 386/51, đường Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3, TP. Hồ Chí Minh.

Đại hội đã biểu quyết với tỉ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2017, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị Quyết này theo đúng pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang.

Nơi nhận :

- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc;
- UBCKNN; Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu : VT, HĐQT, nbn.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Dương Văn Thọ



Số: 12/BB-CTN-CTĐT

Hậu Giang, ngày 28 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Đại hội Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang được khai mạc vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 28 tháng 4 năm 2017, tại Hội trường Công ty.

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu:

Ông Nguyễn Bá Nam - TP.KH-TH-VT, Thư ký HĐQT thay mặt Ban tổ chức:

- Tuyên bố lý do.
- Giới thiệu thành phần đại biểu tham dự Đại hội.

Đại biểu khách mời gồm có:

- Ông Nguyễn Văn Quân - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang.
- Ông Dương Ngọc Hải - Trưởng Phòng Kinh tế, UBND tỉnh Hậu Giang.
- Bà La Thụy Phiêng - Phó phòng Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang.

2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Bà Nguyễn Thanh Mai - Trưởng ban Kiểm soát báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông được triệu tập là: 266 đại biểu, đại diện cho 17.478.835 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và qua uỷ quyền là 61 cổ đông, tương ứng với 17.167.835 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang có đủ điều kiện để tiến hành.

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

1. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Bá Nam, thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu.

* Đoàn Chủ tịch gồm có:

- Ông Dương Văn Thọ, Chủ tịch HĐQT.
- Ông Lê Hoàng Thám, UV TT HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
- Ông Bùi Trọng Lực, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc.
- Ông Huỳnh Văn Lý, Thành viên HĐQT.

* Ban Thư ký gồm có:

- Ông Nguyễn Hoàng Thanh Khải, Nhân viên Ban QLDA ODA.
- Bà Nguyễn Thị Thu Ba, Nhân viên P. Tổ chức - Hành chính.

* Ban Kiểm phiếu gồm có:

- Ông Danh Duy Tân, Nhân viên Phòng Tin học – QLKH.
- Ông Nguyễn Hoàng Quân, Nhân viên Phòng Tin học - QLKH.

Đại hội đã biểu quyết 100% thống nhất thông qua thành phần nhân sự tham gia Đoàn Chủ tịch; Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.

2. Thông qua chương trình Đại hội và Quy định về thể lệ biểu quyết:

Ông Huỳnh Văn Lý – Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua chương trình Đại hội và Quy định về Thể lệ biểu quyết.

Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình Đại hội và Quy định về thể lệ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý là 100%.

3. Các nội dung được trình bày tại Đại hội (đính kèm theo biên bản):

3.1. Ông Bùi Trọng Lực – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày báo cáo kết quả thực hiện Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017.

3.2. Bà Tô Thị Hiếu – Kế toán trưởng trình bày tóm tắt báo cáo tài chính năm 2016 sau kiểm toán.

3.3. Ông Lê Hoàng Thám – UVTT HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, phương hướng hoạt động năm 2017.

3.4. Bà Nguyễn Thanh Mai – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.

3.5. Ông Huỳnh Văn Lý – Thành viên HĐQT trình Đại hội các Tờ trình về:

- Thông qua báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2016.

- Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016.
- Phê duyệt phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2017.

- Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

4. Ông Dương Văn Thọ – Chủ tịch HĐQT gợi ý cho các cổ đông tham gia thảo luận các vấn đề đã được trình bày trước Đại hội.

Ý kiến cổ đông: Đại biểu cổ đông tham dự thống nhất với các nội dung đã được trình bày tại Đại hội và không có ý kiến khác.

5. Biểu quyết về các báo cáo và các tờ trình:

Ông Lê Hoàng Thắm - UVTT HĐQT, Phó Tổng Giám đốc điều hành biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình:

5.1 Biểu quyết về các báo cáo:

- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017.
- Tóm tắt báo cáo tài chính năm 2016 sau kiểm toán.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, phương hướng hoạt động năm 2017.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.

Đại hội đã biểu quyết thông qua các báo cáo với tỷ lệ đồng ý là 100%.

5.2 Biểu quyết các tờ trình:

- Thông qua báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2016.
- Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016.
- Phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2017.
- Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

Đại hội đã biểu quyết thông qua các tờ trình với tỷ lệ đồng ý là 100%.

6. Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Ông Nguyễn Hoàng Thanh Khải, Nhân viên Ban QLDA ODA thay mặt Ban Thư ký thông qua toàn văn dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang.

Đại hội đã biểu quyết thông qua dự thảo biên bản và dự thảo Nghị quyết

với tỷ lệ đồng ý là 100%.

7. Ông Dương Văn Thọ thay mặt Đoàn Chủ tịch phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 09 giờ 50 phút cùng ngày và được lập thành 10 bản có giá trị pháp lý như nhau.

T. BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thanh Mai



Dương Văn Thọ

BAN THƯ KÝ



Nguyễn Hoàng Thanh Khải

Nguyễn Thị Thu Ba